

Bản án số: 145 /2022/HNST.

Ngày: 10/6/2022.

V/v tranh chấp: “Ly hôn và nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt Chương**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Văn Dũng**.

2. Ông **Trần Anh Kiệt**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Trường An** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Thêm** - Kiểm sát viên.

Ngày 10/6/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/TLST-HNGĐ ngày 20/01/2022 về việc “Ly hôn và nuôi con”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12/4/2022, giữa các đương sự:

1- *Nguyên đơn:* Chị **Âu Hoàng Nh**, sinh năm 1997. Nơi cư trú: số 283D, tổ 21, Khu Y, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (có mặt).

2- *Bị đơn:* Anh **Trần Trung H**, sinh năm 1994. Nơi cư trú: số 283D, tổ 21, tổ 21, Khu Y, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 10/01/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Âu Hoàng Nh trình bày:

Chị Âu Hoàng Nh với anh Trần Trung H kết hôn với nhau vào năm 2015 trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang vào năm 2016, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không hợp tính tình nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau, mâu thuẫn kéo dài đến tháng 10/2021 thì trở nên trầm trọng và vợ chồng sống ly thân nhau cho đến nay.

Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có 01 con chung là cháu Trần Thanh Th, sinh ngày 29/9/2016, hiện đang sống với chị Như.

Tài sản chung; nợ chung: Không có.

Nay chị Như khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu ly hôn với anh Trần Trung H.

Về con chung: Yêu cầu nuôi con chung là cháu Trần Thanh Th, sinh ngày 29/9/2016, không yêu cầu anh Hiếu cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình giải quyết vụ án anh Trần Trung H vắng mặt nhưng anh đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa theo quy định của pháp luật, nhưng anh vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị Như.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến :

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử, trong thời gian chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng bị đơn anh Hiếu không thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 51, 56, 81,82 và điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Như, cho chị Như được ly hôn với anh Hiếu. Về con chung tiếp tục giao con chung là cháu Trần Thanh Th, sinh ngày 29/9/2016 cho chị Như nuôi dưỡng, anh Hiếu không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Như không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến phát biểu tranh luận của đương sự Hội đồng xét xử có nhận định:

[1]- Về thủ tục tố tụng:

1.1- Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của chị Âu Hoàng Nh yêu cầu ly hôn với anh Trần Trung H nên xác định đây là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo khoản 1 điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự ; căn cứ vào địa chỉ sinh sống của anh Trần Trung H ở số 283D, Khu Y, thị trấn Cái Bè , huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè theo quy định tại khoản 1 điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự . Quan hệ tranh chấp được xác định là “ Ly hôn và nuôi con ” theo quy định tại điều 56 và điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình.

1.2- Anh Trần Trung H đã được tòa án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa theo quy định của pháp luật, nhưng anh vắng mặt không lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Hiếu.

[2]- Về quan hệ hôn nhân: Chị Âu Hoàng Nh với anh Trần Trung H kết hôn với nhau vào năm 2015 trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, đã được Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số

06 ngày 16/02/2016, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không hợp tính tình nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau, mâu thuẫn kéo dài đến tháng 10/2021 thì trở nên trầm trọng và vợ chồng sống ly thân nhau cho đến nay.

Tại phiên tòa hôm nay chị Như xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng hàn gắn, đoàn tụ và cương quyết ly hôn với anh Hiếu. Điều đó cho thấy trình trạng hôn nhân giữa chị Như với anh Hiếu đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hơn nữa chị Như với anh Hiếu đã sống ly thân nhau từ tháng 10/2021 đến nay nhưng vợ chồng cũng không có biện pháp gì để hàn gắn, đoàn tụ nên chị Như yêu cầu ly hôn với anh Hiếu là có căn cứ. Căn cứ Điều 51 và Điều 56 luật Hôn nhân và Gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Như ly hôn với anh Hiếu.

[3]- Về con chung: Chị Âu Hoàng Nh yêu cầu nuôi con chung là cháu Trần Thanh Th, sinh ngày 29/9/2016, Xét thấy hiện tại cháu Th sống với chị Như có cuộc sống ổn định, chị Như nuôi dưỡng cháu tốt. Căn cứ vào điều 81, điều 82 và điều 83 luật Hôn nhân và Gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Như.

[4]- Về cấp dưỡng: Chị Âu Hoàng Nh không yêu cầu anh Trần Trung H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]- Tài sản chung, nợ chung: chị Như xác định không có, nếu anh Hiếu có tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác.

[7]. Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về thủ tục tố tụng và nội dung giải quyết vụ án đúng với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8]- Về án phí : Chị Âu Hoàng Nh phải chịu án phí hôn nhân sơ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Áp dụng:

- Khoản 1 điều 28 , khoản 1 điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự ;

- Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 luật Hôn nhân và Gia đình;

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1- Về quan hệ hôn nhân: Chị Âu Hoàng Nh được ly hôn với anh Trần Trung H .

2- Về con chung: Tiếp tục giao con chung cháu cháu Trần Thanh Th, sinh ngày 29/9/2016 cho chị Âu Hoàng Nh nuôi dưỡng. Anh Trần Trung H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Như không yêu cầu.

Nếu anh Hiếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Như có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Hiếu.

3- Tài sản chung, nợ chung: không có.

4- Án phí: Chị Âu Hoàng Nh phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng dự phí đã nộp theo biên lai thu số 0001235 ngày 20/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, nên thi hành xong phần án phí.

5- Chị Âu Hoàng Nh được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Trần Trung H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè ;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)

Trương Việt Chương